|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** -------------------- *(Đề thi có \_03\_\_ trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024 - 2025 MÔN: ĐỊA LÍ - 10** *Thời gian làm bài: 45 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: .............................................................Lớp 10/….. | Số báo danh: ....... | **Mã đề 101** |

1. **TRẮC NGHIỆM: ( 8 ĐIỂM)**

**Phần I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. ( 6.0 điểm )**

**Câu 1.** Nhân tố nào sau đây ít ảnh hưởng đến chế độ nước sông?

**A.** Chế độ mưa. **B.** Băng tuyết. **C.** Địa thế. **D.** Dòng biển.

**Câu 2.** Ở miền ôn đới lạnh, sông thường lũ lụt vào mùa nào trong năm?

**A.** Mùa hạ. **B.** Mùa đông. **C.** Mùa xuân. **D.** Mùa thu.

**Câu 3.** Độ muối trung bình cua nước biển là

**A**. 33 %0. **B**. 34 %0. **C.** 35%0. **D.** 36%0.

**Câu 4**. Khi Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất ở vị trí như thế nào thì dao động của thủy triều nhỏ nhất?

**A.** Thẳng hàng. **B.** Vòng cung. **C.** Đối xứng. **D.** Vuông góc

**Câu 5.** Đặc trưng của đất (thổ nhưỡng) là

**A.** tơi xốp. **B**. độ phì. **C.** độ ẩm. **D**. vụn bở.

**Câu 6.** Nhân tố nào sau đây có tác động đến việc tạo nên thành phần hữu cơ cho đất?

**A**. Sinh vật. **B**. Khí hậu. **C.** Địa hình. **D**. Đá mẹ.

**Câu 7**. Giới hạn phía trên của sinh quyển là

**A.** giáp đỉnh tầng đối lưu (8-16km). **B.** giáp tầng ô-dôn của khí quyển (22km).

**C.** giáp đỉnh tầng bình lưu (50km). **D.** giáp đỉnh tầng giữa (80km).

**Câu 8**. Các nhân tố ảnh hưởng nhiều đến sự phát triển và phân bố của sinh vật là

**A.** khí hậu, đất, dòng biển, sinh vật, động vật.

**B.** khí hậu, thủy quyển, đất, con người, địa hình.

**C.** khí hậu, đất, địa hình, sinh vật, con người.

**D.** khí hậu, đất, khí áp, sinh vật, con người.

**Câu 9**. Hiện tư­ợng xảy ra khi nhiệt độ tăng là

**A**. không khí co lại, tỉ trọng giảm nên khí áp tăng.

**B**. không khí co lại, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng.

**C**. không khí nở ra, tỉ trọng tăng nên khí áp tăng.

**D**. không khí nở ra, tỉ trọng giảm nên khí áp giảm

**Câu 10.** Tính chất của gió Mậu dịch là

**A.** nóng ẩm. **B**. khô. **C.** lạnh khô. **D.** ẩm.

**Câu 11.** Giải pháp nào sau đây **không** nhằm bảo vệ nguồn nước ngọt?

**A**. Chống ô nhiễm và giữ sạch nguồn nước.

**B**. Sử dụng lãng phí, gây ô nhiễm nguồn nước.

**C.** Tuyên truyền, nâng cao ý thức sử dụng và bảo vệ.

**D.** Đẩy mạnh trồng rừng và bảo vệ tốt rừng đầu nguồn.

**Câu 12.** Càng xuống sâu, nhiệt độ nước biển càng

**A.** thấp. **B.** cao. **C.** tăng. **D.** không thay đổi.

**Câu 13**. Trong quá trình hình thành đất, đá mẹ có vai trò

**A.** cung cấp vật chất vô cơ cho đất.

**B.** phân giải xác sinh vật và tổng hợp thành mùn.

**C.** bám vào các khe nứt của đá, làm phá hủy đá.

**D.** góp phần làm biến đổi tính chất của đất.

**Câu 14.** Yếu tố nào sau đây tạo nên các vành đai phân bố thực vật?

**A.** Độ cao. **B.** Hướng nghiệng.

**C.** Hướng sườn. **D.** Độ dốc.

**Câu 15**. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động thể hiện được đặc tính nào sau đây của đối tượng địa lí trên bản đồ?

**A**. Vị trí. **B**. Quy mô.

**C**. Tốc độ di chuyển. **D**. Sự phân bố.

**Câu 16.** Thạch quyển được hợp thành bởi lớp vỏ Trái Đất và

**A.** phần trên của lớp Man-ti. **B**. phần dưới của lốp Man-ti.

**C.** nhân ngoài của Trái Đất. **D.** nhân trong của Trái Đất.

**Câu 17**. Các hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời theo quỹ đạo hình

**A.** Tròn. **B**. Nón. **C**. Elíp. **D**. Trụ.

**Câu 18.** Khí quyển là

**A.** quyển chứa toàn bộ chất khí.

**B.** khoảng không gian bao quanh Trái Đất.

**C.** lớp không khí có độ dày khoảng 500 km.

**D.** lớp không khí bao quanh Trái Đất, chịu ảnh hưởng của vũ trụ.

**PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai.**

**Thí sinh trả lời câu 1. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai. ( 1.0 điểm )**

**Câu 1: Cho thông tin**

- Chè được trồng nhiều ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ do vùng này có điều kiện tự nhiên phù hợp với sự sinh trưởng và phát triển của cây chè: khí hậu có một mùa đông lạnh, đất feralit phát triển trên đá vôi,...

- Cà phê được trồng nhiều ở vùng Tây Nguyên do vùng này có điều kiện tự nhiên phù hợp với sự sinh trưởng và phát triển của cây cà phê: đất badan màu mỡ, khí hậu mang tính cận xích đạo,...

a) Khí hậu là nhân tố quyết định sự phát triển và phân bố sinh vật.

b) Đất tác động lớn đến sự phát triển và phân bố của thực vật.

c) Khí hậu và đất đai của nước ta đa dạng nên cơ cấu cây trồng đa dạng.

d) Tây Nguyên có thể trồng được rất nhiều lúa do có đất phù sa màu mỡ.

**PHẦN III. Phần trắc nghiệm trả lời ngắn:**

**Câu 1:** Tại độ cao 1000m trên dãy núi Hoàng Liên Sơn nhiệt độ là 150C, hỏi nhiệt độ tại chân núi (0m) nhiệt độ cùng thời điểm là bao nhiêu 0C?

**Câu 2.** Dựa vào bảng số liệu sau:

Nhiệt độ trung bình tháng I và tháng VII của Hà Nội và TP Hồ Chí Minh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Địa điểm | Nhiệt độ trung bình tháng I (0C) | Nhiệt độ trung bình tháng VII (0C) |
| Hà Nội | 16 | 29 |
| TP. Hồ Chí Minh | 26 | 27 |

Căn cứ bảng số liệu trên, hãy tính chênh lệch biên độ nhiệt giữa Hà Nội và Thành Phố Hồ Chí Minh.

**Câu 3**. Cho bảng số liệu: Lượng mưa các tháng tại Hà Nội năm 2022

*(Đơn vị: mm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Lượng mưa | 46,8 | 103,7 | 47,2 | 68,7 | 414,9 | 296,9 | 392,5 | 486,3 | 242,0 | 84,4 | 7,8 | 13,7 |

*(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2022, NXB thống kê Việt Nam, 2023)*

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính tổng lượng mưa của Hà Nội năm 2022. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của mm).

**PHẦN B - TỰ LUẬN (2,0 điểm)**

**Câu 1: *(2 điểm)***

Cho bảng số liệu:

**BIÊN ĐỘ NHIỆT ĐỘ NĂM TẠI MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Địa điểm**  **Chỉ tiêu** | **Va-len-ti-a** | **Vác-sa-va** | **Cuốc-xcơ** |
| Biên độ nhiệt năm ( 0C) | 9 | 23 | 29 |

*(Nguồn: Sách giáo khoa Địa lí 10 KNTT – trang 30)*

a. Chọn biểu đồ thích hợp để vẽ.

b. Rút ra nhận xét, so sánh và giải thích về biên độ nhiệt độ năm thay đổi theo vị trí gần hay xa đại dương.

***------ HẾT ------***